

Bản án số: 115/2024/HS-ST

Ngày: 25-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN CẦU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vui.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Bùi Quốc Hưng;
- Ông Nguyễn Văn Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Tươi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Nhiều – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 113/2024/TLST-HS ngày 26-11-2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoài P (tên gọi khác: Q), sinh năm: 1991, tại: tỉnh Tây Ninh; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú: Ấp X, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Xe ôm; Trình độ học vấn: 1/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn H và bà Thạch Thanh X; Chị, em ruột: Có 02 người; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, Tiền sự: Không có. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/9/2024, đến ngày 24/9/2024 tạm giam cho đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do muốn sang Campuchia làm thuê nên vào ngày 03/9/2024, Nguyễn Thanh P1, sinh năm 2002, nơi cư trú ấp C, xã N, huyện T, tỉnh Long An vào mạng xã hội Facebook để tìm việc làm và được người phụ nữ tên Q1 (*không rõ lai lịch*) đang sinh sống tại Campuchia, giới thiệu cho Nguyễn Thanh P1 vào làm việc tại Công ty O ở Thành phố B, tỉnh Svay Rieng, Campuchia. Ngày 05/9/2024, Q1 hướng dẫn Nguyễn Thanh P1 đi đến khu vực Cửa khẩu Quốc tế

M thì được người đàn ông (*không rõ lai lịch*) đưa Nguyễn Thanh P1 đi đường mòn xuất cảnh trái phép sang Campuchia vào làm việc tại Công ty O. Đến ngày 14/9/2024, Nguyễn Thanh P1 xin về thăm gia đình thì được công ty S người đưa nhập cảnh trái phép vào Việt Nam với số tiền 3.500.000 đồng.

Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 15/9/2024, Nguyễn Hoài P được người đàn ông Campuchia tên “Siu” (*không rõ lai lịch*) sử dụng tài khoản zalo tên “Tai Seav” gọi cho P qua tài khoản zalo tên “Phong N” yêu cầu đến khu vực “Hai con Voi” thuộc phường B, thành phố B, tỉnh Svay Rieng, Campuchia đón đưa Nguyễn Thanh P1 nhập cảnh trái phép vào Việt Nam với tiền công là 500.000 đồng và yêu cầu P1 nhận số tiền 3.500.000 đồng do Nguyễn Thanh P1 thanh toán rồi giao lại cho “Siu” số tiền 3.000.000 đồng, P1 giữ lại tiền công là 500.000 đồng. Sau đó, P1 điều khiển xe mô tô biển số 49B1-080.31 sang Campuchia đón đưa Nguyễn Thanh P1 đi theo đường mòn nhập cảnh trái phép vào Việt Nam. Đến khoảng 03 giờ 50 phút cùng ngày, khi đến khu vực ngã tư Hữu Nghị thuộc ấp T, xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh thì bị lực lượng Công an Trạm Quản lý xuất nhập cảnh thuộc Phòng Q2 Công an tỉnh T phối hợp Đoàn Biên phòng Cửa khẩu Quốc tế M và Công an huyện B bắt quả tang.

Trong quá trình điều tra, Nguyễn Hoài P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Ngoài ra, P còn khai nhận trước đó khoảng 02 giờ ngày 15/9/2024 đã được “Siu” thuê đón đưa 02 người (*01 nam, 01 nữ không rõ lai lịch*) từ khu vực “Hai con Voi” nhập cảnh trái phép vào Việt Nam, đưa đến khu vực ngã tư Hữu Nghị để 02 người này tự thuê xe đi đâu thì không xác định với tiền công 500.000 đồng/ người, theo thỏa thuận “Siu” sẽ thanh toán tiền công cho P tại khu vực “Hai con Voi” sau khi đã đưa người xong, việc đưa 02 người này, P chưa nhận được tiền công. Với phương thức, thủ đoạn nêu trên, vào khoảng tháng 6/2024, P được “Siu” thuê đưa đón 03 người (*02 nam, 01 nữ không rõ lai lịch*) nhập cảnh trái phép vào Việt Nam giao cho người tài xế ô tô dịch vụ tên “N1” (*không rõ lai lịch*) tại khu vực ngã tư Hữu Nghị với tiền công 1.500.000 đồng.

* Tại Kết luận giám định số 2051/KL-KTHS ngày 05/11/2024 của Phòng K Công an tỉnh T, kết luận: Trích xuất và phục hồi dữ liệu có trong 03 điện thoại di động đã thu giữ, chi tiết trong file đính kèm, dung lượng 129MB lưu trong 01 đĩa DVD. Kết quả kiểm tra dữ liệu được phục hồi lưu trong đĩa DVD không phát hiện nội dung “Siu” thuê P nhiều lần đón, đưa người nhập cảnh trái phép trước khi bị phát hiện bắt quả tang.

* Tại Kết luận giám định số 1986/KL-KTHS ngày 18/10/2024 của Phòng K Công an tỉnh T, kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu Honda, sơn màu đỏ-đen-bạc, số khung RLHJC4321BY341847 không bị đục xóa, số máy JC43E-6281126 không bị đục xóa. (Xe mô tô gắn biển số 49B1-080.31).

* Tại Kết luận giám định số 2019/KL-KTHS ngày 14/10/2024 của Phòng K Công an tỉnh T, kết luận: 02 tờ tiền Việt Nam đồng (Polymer) mệnh giá

500.000; 14 tờ tiền Việt Nam đồng (Polymer) mệnh giá 200.000; 03 tờ tiền Việt Nam đồng (Polymer) mệnh giá 100.000; 03 tờ tiền Việt Nam đồng (Polymer) mệnh giá 50.000; 02 tờ tiền Việt Nam đồng (P) mệnh giá 20.000; 01 tờ tiền Việt Nam đồng (P) mệnh giá 10.000, cần giám định là tiền thật.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: Tiền Việt Nam 4.300.000 đồng; 01 xe mô tô biển kiểm soát 49B1-080.31, hiệu Honda, màu đỏ đen bạc, số máy JC43E6281166, số khung RLHJC4321BY341847; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 002207, biển số đăng ký 49B1-080.31 cấp ngày 16/10/2011 mang tên Nguyễn Văn T; 01 điện thoại di động Nokia 105 4G, số IMEI: 357332568733931; 01 điện thoại di động OPPO Reno 6Z 5G, số IMEI: 868311055825550 và 01 điện thoại di động Samsung Galaxy M12, màu đen, số IMEI: 353930951024802. Đã trả lại cho Nguyễn Thanh P 01 điện thoại di động Samsung Galaxy M12, màu đen, số IMEI: 353930951024802, các vật chứng còn lại đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bến Cầu.

Tại bản cáo trạng số: 115/CT-VKS ngày 26 tháng 11 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoài P về tội “Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép” theo quy định tại khoản 1 Điều 348 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 348, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoài P từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền do bị cáo không có tài sản và xử lý vật chứng theo quy định.

Bị cáo thống nhất với luận tội của Kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận, bào chữa.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo có điều kiện chăm sóc cha mẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Vì vụ lợi cá nhân nên vào khoảng 03 giờ 50 phút ngày 15/9/2024, tại khu vực ngã tư Hữu Nghị thuộc ấp T, xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh, bị cáo Nguyễn Hoài P đã tổ chức đưa anh Nguyễn Thanh P1 là người Việt Nam nhập cảnh trái phép từ Campuchia về Việt Nam.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính của Nhà nước trong lĩnh vực xuất cảnh, nhập cảnh và cư trú nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với lời trình bày của những người tham gia tố tụng khác. Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Hoài P đã phạm vào tội “Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép” được quy định tại khoản 1 Điều 348 của Bộ luật Hình sự.

[3] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, bị cáo nhận thức rõ việc đưa người nhập cảnh vào Việt Nam mà không thực hiện thủ tục khai báo xuất, nhập cảnh theo quy định là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, để giáo dục răn đe bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[4] Khi quyết định hình phạt, có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với bị cáo như sau:

[4.1] Tình tiết tăng nặng: Không có.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai nhận, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Xử lý vật chứng:

[6.1] Tiền Việt Nam 4.300.000 đồng và 01 điện thoại di động Nokia 105 4G, số IMEI: 357332568733931 là của bị cáo không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho bị cáo.

[6.2] 01 điện thoại di động OPPO Reno 6Z 5G, số IMEI: 868311055825550; 01 xe mô tô biển kiểm soát 49B1-080.31, hiệu Honda, màu đỏ đen bạc, số máy JC43E6281166, số khung RLHJC4321BY341847 và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 002207, biển số đăng ký 49B1-080.31 cấp ngày 16/10/2011 mang tên Nguyễn Văn T là phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[7] Đối với hành vi của bị cáo Nguyễn Hoài P 02 lần tổ chức cho 05 người nhập cảnh trái phép vào Việt Nam trước đó, ngoài lời khai của bị cáo không có tài liệu, chứng cứ khác chứng minh nên không đủ cơ sở xử lý.

Đối với người phụ nữ tên “Quỳnh”, người đàn ông Campuchia tên “Siu”, người đàn ông tên “Nhân”, người đàn ông đưa Nguyễn Thanh P1 xuất cảnh trái

phép sang Campuchia và 05 người đã được Nguyễn Hoài P đưa nhập cảnh trái phép vào Việt Nam trước đó, tất cả chưa xác định được lai lịch, chưa làm việc được nên không đủ cơ sở xử lý.

Đối với Nguyễn Thanh P1 có hành vi qua lại biên giới quốc gia mà không làm thủ tục xuất cảnh, nhập cảnh theo quy định, Phòng Q2 Công an tỉnh T đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ.

[9] Do Hội đồng xét xử kết luận bị cáo có tội và bị kết án nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ khoản 1 Điều 348; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoài P phạm tội “Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoài P 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/9/2024.

2. Biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động OPPO Reno 6Z 5G, số IMEI: 868311055825550; 01 xe mô tô biển kiểm soát 49B1-080.31, hiệu Honda, màu đỏ đen bạc, số máy JC43E6281166, số khung RLHJC4321BY341847 và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 002207, biển số đăng ký 49B1-080.31 cấp ngày 16/10/2011 mang tên Nguyễn Văn T.

- Trả lại cho bị cáo: Tiền Việt Nam 4.300.000 đồng và 01 điện thoại di động Nokia 105 4G, số IMEI: 357332568733931.

3. Án phí:

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Nguyễn Hoài P phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo theo trình tự thủ tục phúc thẩm lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng kiểm tra nghiệp vụ TAND tỉnh;
- VKSND cùng cấp;
- VKSND tỉnh;
- Cơ quan THAHS có thẩm quyền;
- Chi cục THADS huyện;
- Phòng lý lịch Sở Tư pháp tỉnh;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Vui